

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

1. Tên dự án: Cung cấp dịch vụ vệ sinh hàng ngày tại trụ sở Chi cục Hải quan khu vực I

2. Chủ đầu tư: sở Chi cục Hải quan khu vực I

3. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Chi cục Hải quan khu vực I , Số 129 Nguyễn Phong Sắc, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội.

4. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước năm 2025

5. Phạm vi công việc của gói thầu: Nhà thầu sẽ thực hiện Cung cấp dịch vụ vệ sinh hàng ngày tại trụ sở Chi cục Hải quan khu vực I năm 2025

2. Mục tiêu công việc:

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Các công việc chính và khu vực cần làm sạch:

3.1. Khu vực làm việc bao gồm toàn bộ khuôn viên của trụ sở, tòa nhà 7

tầng và tòa nhà 16 tầng:

STT	Khu vực thực hiện	Ngày	Tuần	Tháng	Quý
1	<i>Khu vực sảnh, hành lang tầng 1</i>				
	+ Làm sạch các bậc tam cấp trước tòa nhà	x			
	+ Làm sạch cửa kính tiền sảnh (mặt trong và mặt ngoài)	x			
	+ Làm sạch kính mặt ngoài quầy lễ tân, văn thư		x		
	+ Làm sạch sàn sảnh chính, hành lang	x			
	+ Làm sạch chân cột bằng đá, gờ ốp đá sảnh chính (dưới 4m)		x		
	+ Loại bỏ các vết bẩn cứng trên sàn, chân tường.		x		
	+ Làm sạch các cửa ra vào các phòng (mặt ngoài), cửa sổ	x			
	+ Làm sạch các ghế chờ, làm sạch mặt ngoài các chậu cây, nhặt lá rụng, thu gom và vận chuyển rác về nơi quy định	x			
2	<i>Khu vực hành lang các tầng</i>				
	+ Quét hành lang, lau bóng sàn.	x			
	+ Làm sạch bình cứu hỏa, bảng tiêu lệnh, hộp chữa cháy vách tường....	x			
	+ Làm sạch cửa thoát hiểm	x			
	+ Làm sạch ghế chờ, tủ, giá (nếu có)		x		
	+ Loại bỏ các chất bẩn cứng trên sàn, chân tường.		x		

STT	Khu vực thực hiện	Ngày	Tuần	Tháng	Quý
	+ Lau, gạt mặt trong cửa kính (dưới 4m tính từ mặt sàn) bằng hóa chất chuyên dụng.		X		
	+ Làm sạch mặt ngoài các chậu cây, nhặt lá rụng, làm sạch các bình gạt tàn thuốc lá, thu gom và vận chuyển rác về nơi quy định	X			
	+ Quét mạng nhện trần			X	
3	<i>Khu vực Thang máy</i>				
	+ Quét sạch thang máy, loại bỏ các vết bẩn, thu gom rác...	X			
	+ Lau buồng thang máy (nút điều khiển, cửa, thành, vách, sàn, bảng điều khiển, biển hiệu quảng cáo...).	X			
	+ Lau khô thang máy.	X			
	+ Làm sạch cửa thang máy và đá ốp mặt ngoài thang máy		X		
	+ Tổng vệ sinh toàn bộ thang và có sử dụng hóa chất lau chuyên dụng để loại bỏ các vết bẩn cứng			X	
4	<i>Khu vực thang bộ, thang thoát hiểm</i>				
	+ Quét sạch, thu dọn rác.	X			
	+ Lau sạch bậc cầu thang, tay vịn, chiếu nghỉ, chân tường	X			
	+ Loại bỏ các chất bẩn cứng trên sàn, chân tường, chiếu nghỉ	X			
	+ Lau, gạt kính bằng hóa chất chuyên dụng			X	
	+ Quét mạng nhện trần, tường, đèn			X	
	+ Vệ sinh gạt tàn, thùng rác	X			
5	<i>Khu vực tầng hầm</i>				
	+ Làm sạch sàn, quét rác nội, (quét mạng nhện trần,...)	X			
	+ Làm sạch các vết bẩn nơi chân tường và đường lên xuống dốc, dùng máy phun áp lực làm sạch sàn, cống thoát nước khu vực tầng hầm		X		
	+ Quét rác nội đường dốc lên xuống xe	X			
	+ Làm vệ sinh các biển báo, biển chỉ dẫn		X		
6	<i>Khu vực nhà vệ sinh</i>				
	+ Thu gom rác tại các thùng chứa, tại lỗ thoát nước.	X			
	+ Làm sạch bồn cầu và bồn tiểu, thùng rác.	X			
	+ Làm sạch gương kính, bồn rửa, mặt bàn đá, vòi phun, vòi rửa...	X			
	+ Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, khử mùi, xịt nước thơm	X			
	+ Thay các vật liệu thay thế như giấy vệ sinh, nước rửa tay, túi nilon đựng rác	X			

STT	Khu vực thực hiện	Ngày	Tuần	Tháng	Quý
	+ Kiểm tra và theo dõi các thiết bị có trong phòng vệ sinh. Báo kĩ thuật nếu hỏng	x			
	+ Tổng vệ sinh toàn bộ nhà vệ sinh, quét mạng nhện trần		x		
7	Khuôn viên cơ quan: Đường đi, sân vườn xung quanh cơ quan				
	+ Làm sạch khuôn viên xung quanh tòa nhà: quét sân, đường đi bộ, đường ô tô	x			
	+ Nhật cảnh, lá cây rụng	x			
	+ Vệ sinh các biển báo, biển chỉ dẫn		x		
	+ Làm sạch các bờ đá bao quanh đường đi, sân vườn		x		
	+ Thu gom rác thải vận chuyển đến nơi quy định	x			
	+ Thu gom rác nội, dọn cỏ sân tầng thượng tòa nhà				x
8	Khu vực hội trường, các phòng họp, phòng tiếp khách...				
	+ Lau bàn ghế, cửa ra vào, sàn, hành lang, ghế chờ	x			
	+ Thu gom và đổ rác	x			
	+ Lau cửa sổ, phủi bụi vách ngăn, rèm cửa.			x	
	+ Lau chùi và sắp xếp bàn ghế sau các cuộc họp		x		
	+ Hút bụi phòng giao ban trực tuyến tầng 5			x	
	+ Quét mạng nhện			x	

3.2. Danh sách thiết bị, hóa chất, vật tư cung cấp bởi bên B

STT	Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng
TỔNG CỘNG			
I	KHẤU HAO MÁY MÓC	Khấu hao 36 tháng	
1	1Máy chà sàn tạ CLEPRO CSW17G hoặc tương đương	Chiếc	3
2	Máy hút bụi khô và ướt CLEPROX X-1/40 hoặc tương đương.	Chiếc	2
II	KHẤU HAO DỤNG CỤ TIÊU HAO	Khấu hao 12 tháng	
1	Ghế nhựa	Chiếc	7
2	Cây lau horeca	cái	7
3	Cây lau ướt	Chiếc	7
4	Xô vắt	Chiếc	8
5	Xô nhỏ	Chiếc	7
6	Tay gạt kính	Chiếc	8
7	Làn đựng hóa chất	Chiếc	7
8	Hót rác	Chiếc	7

9	Cây quét trần	Chiếc	8
III	BẢO HỘ LAO ĐỘNG		
	(2 bộ/năm = 6 tháng/bộ = Khấu hao 6 tháng)		
1	Quần áo BHLĐ	Bộ	14
2	Thẻ, giày, ủng	Bộ	14
IV	CHI PHÍ HÓA CHẤT/THÁNG	Khấu hao 1 tháng	
1	Gift tẩy bồn cầu - Việt Nam	Lít	7
2	Tây đa năng Sumo - Việt Nam	chai	7
3	Hóa chất lau sàn Gift - Việt Nam	Lít	7
4	Hóa chất lau kính Gift - Việt Nam	Lít	7
5	Xà phòng	kg	7
6	Băng phiến	kg	7
7	Good maid Pro - Malaysia	chai	7
V	CHI PHÍ VẬT TƯ THAY THẾ/THÁNG	Khấu hao 1 tháng	
1	Khăn lau kính	Chiếc	7
2	Găng tay	đôi	7
3	Pad xanh	Chiếc	7
4	Đầu lau ướt	Chiếc	7
5	Chổi chít	Chiếc	7
6	Dao tem	Chiếc	7
7	Chổi nhựa	Chiếc	7
8	Sùi sàn	Chiếc	7
9	Bông tắm hc	Chiếc	7
10	Đầu lau horeca	cái	8
VI	TÚI RÁC THẢI SINH HOẠT	Khấu hao 1 tháng	
1	Túi nilon các size	kg	7

Các loại hóa chất làm sạch, thiết bị, dụng cụ, vật dụng chào thầu phải đảm bảo và nêu rõ:

- + Cam kết hóa chất có nhãn mác đầy đủ theo qui định của nhà sản xuất;
- + Tên nhà sản xuất; Nguồn gốc xuất xứ.
- + Các hóa chất làm sạch, vật dụng chào thầu phải mới 100%, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3.4. Nhân lực và Thời gian làm việc

a) Nhân lực:

- Nhà thầu bố trí 08 công nhân làm việc. Các công nhân đảm bảo đủ sức khỏe để thực hiện công việc, không mắc các bệnh truyền nhiễm và không bị vi phạm pháp luật, chấp hành mọi nội quy, quy chế của công ty cũng như của Chủ đầu tư đề ra. (Tài liệu chứng minh Kèm theo: CCCD và hợp đồng lao động/hợp đồng thuê khoán).

- Nhà thầu bố trí 01 giám sát không thường xuyên đại diện nhà thầu để giám sát việc cung cấp dịch vụ làm sạch cho Chủ đầu tư; theo dõi chấm công; giải quyết các khiếu nại đột xuất hoặc các yêu cầu công việc phát sinh kịp thời khắc phục các sự cố, phát sinh lớn, mang tính khẩn cấp, và những trường hợp khẩn cấp khác về dịch vụ theo yêu cầu khách hàng và các yếu tố khách quan. Nhằm mục đích cung cấp cho Cơ quan một dịch vụ làm sạch ổn định và hiệu quả cao. (Tài liệu chứng minh Kèm theo: CCCD và hợp đồng lao động/hợp đồng thuê khoán và chứng chỉ PCCC).

Trong đó có tối thiểu 01 người có chứng chỉ Kỹ thuật đu dây tiếp cận: (Tài liệu chứng minh Kèm theo: (Chứng chỉ Kỹ thuật đu dây tiếp cận)

b) Thời gian làm việc:

- Thời gian làm việc: 08h/ngày và 05 ngày/tuần. Làm việc cả ngày nghỉ thứ 7, chủ nhật (nếu Cơ quan có hoạt động Hội nghị, họp hoặc việc đột xuất)

c) Yêu cầu về biện pháp tổ chức thực hiện công việc:

+ Trong quá trình làm hồ sơ đề xuất, nhà thầu phải nghiên cứu kỹ hiện trường và nội dung chi tiết công việc nhằm lập biện pháp thực hiện dịch vụ đáp ứng về kỹ thuật, khối lượng. Trong trường hợp phát hiện hiện trường không đủ điều kiện triển khai dịch vụ thì phải trao đổi với Chủ đầu tư trước khi thực hiện công việc. Nếu nhà thầu cố tình thực hiện công việc dẫn đến sai sót về kỹ thuật thì lỗi hoàn toàn thuộc về nhà thầu và nhà thầu phải chịu mọi tổn phí để khắc phục.

D) Yêu cầu về an toàn lao động:

+ Nhà thầu phải tuân thủ tất cả các quy định về an toàn lao động theo Tiêu chuẩn Việt Nam đối với những công việc liên quan đến gói thầu.

+ Nhà thầu tự trang bị những dụng cụ sơ cứu, cấp cứu tối thiểu.

+ Nhà thầu phải thực hiện mọi biện pháp để bảo đảm an toàn lao động trong quá trình thực hiện công việc trên phạm vi Nhà thầu hoạt động bằng nguồn kinh phí của mình. Nhà thầu phải trang bị đồ bảo hộ lao động (quần áo, mũ, giày và các đồ dùng bảo hộ lao động khác) cho tất cả nhân sự trong suốt thời gian thực hiện công việc. Nhân sự không được trang bị đầy đủ trang bị bảo hộ lao động thì không được phép thực hiện công việc. Nhà thầu phải chịu mọi phí tổn và trách nhiệm pháp lý về việc tai nạn xảy ra

4. Giải pháp và phương pháp luận:

4.1 Giải pháp và phương pháp luận:

- Thuyết minh giải pháp tổ chức thực hiện gói thầu.

- Thuyết minh Quy trình khám và bảo mật thông tin khách hàng theo quy định hiện hành.

4.2. Kế hoạch công tác: Có bảng tiến độ, kế hoạch triển khai gói thầu

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm: **Theo quy định hiện hành.**